

ĐỀ THI TỐT NGHIỆP Y6
TRƯỜNG HỢP LÂM SÀNG 1

Trường hợp lâm sàng

Bệnh nhân nam 58 tuổi, thợ điện, vào viện vì đau ngực.

Cách nhập viện 6 giờ, bệnh nhân đang ngồi xem trận chung kết bóng đá EURO21 thì đột ngột đau vùng trước giữa ngực dữ dội, cảm giác bị đè nặng ngực, liên tục và thốn ra sau lưng. Bệnh nhân hít thở, xoay trở tư thế nhưng không làm giảm đau. Con đau kéo dài khoảng 30 phút, cảm giác có bót đau nhưng tiếp tục có các cơn đau lại, bệnh nhân vã mồ hôi, buồn nôn và mệt mỏi. Bệnh nhân tự uống 1 viên Paracetamol 500 mg nhưng không giảm đau. Bệnh nhân gọi người nhà và đưa đến bệnh viện cấp cứu. Tại bệnh viện là giờ thứ 6 bệnh nhân vẫn còn đau ngực nhiều (mức độ 8/10 so với ở nhà).

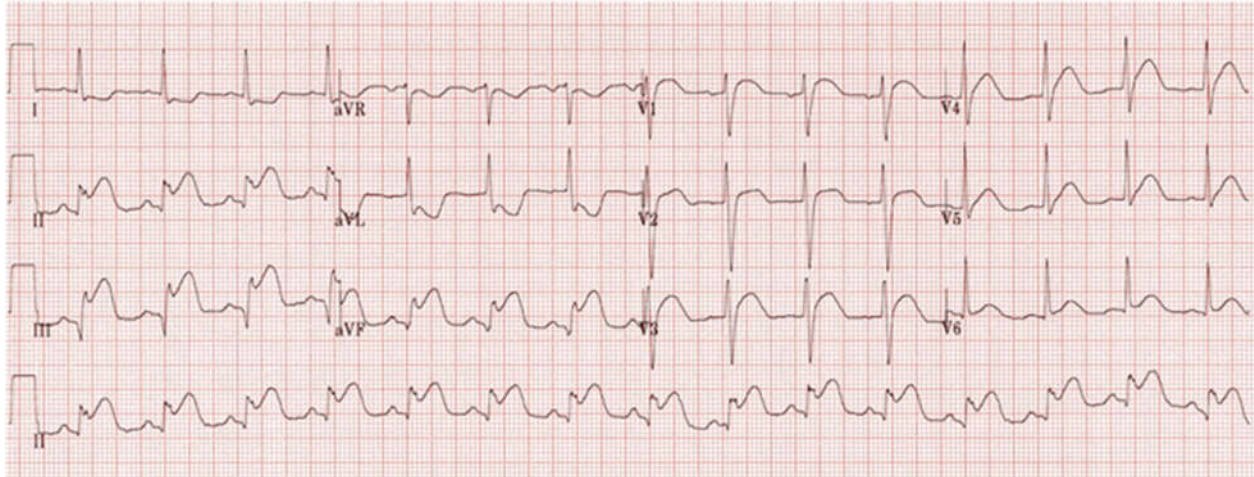
Tiền căn: Chưa từng bị đau ngực trước đây. Tăng huyết áp 5 năm điều trị losartan 50 mg/ngày nhưng uống không đều và không theo dõi huyết áp. Có ăn mặn, hút thuốc lá 15 gói-năm, uống rượu bia thỉnh thoảng khi có đám tiệc. Không ghi nhận các bệnh lý khác.

Khám lâm sàng: Tỉnh tiếp xúc tốt. Nằm đầu ngang, thở êm. Chi ấm, mạch rõ 90 lần/phút, huyết áp 170/100 mmHg. Tim: mỏm tim ở khoảng liên sườn V đường trung đòn trái, T1 - T2 đều, rõ, không âm thổi, không gallop T3. Phổi: âm phế bào đều không ran. Các cơ quan khác chưa phát hiện bất thường.

Câu 1: Nêu 3 chẩn đoán có thể là nguyên nhân gây đau ngực và giải thích ngắn gọn lý do? (2 điểm)

Câu 2: Tại khoa cấp cứu, hãy cho 05 cận lâm sàng (ưu tiên) để làm rõ chẩn đoán? (2 điểm)

Bệnh nhân được đo ECG với hình bên dưới:



Câu 3: Hãy xác định loại nhịp tim, tần số và mô tả 3 bất thường trên ECG này ? (1 điểm)

Câu 4: Đưa ra chẩn đoán xác định đầy đủ nguyên nhân đau ngực? (1 điểm)

Câu 5: Bệnh nhân có chỉ định tái tưới máu mạch vành không, tại sao? Nêu phương pháp điều trị tối ưu tại thời điểm cấp cứu cho bệnh nhân này và lý giải tại sao chọn phương pháp này ? (2 điểm)

Câu 6: Nêu 3 nhóm thuốc đường uống cần phải cho bệnh nhân này và cần cho sớm, cho ví dụ cụ thể tên 1 thuốc trong mỗi nhóm? (2 điểm)

BẢNG KIỂM CHẤM ĐIỂM SINH VIÊN

STT	Nội dung
Câu 1: Chẩn đoán và giải thích (2 điểm)	
1	Nhồi máu cơ tim cấp
2	Đau thắt ngực không ổn định
3	Lí do: Đau ngực dữ dội với các tính chất kiểu thiếu máu cục bộ (hoặc nêu các đặc điểm đau ngực) kèm theo có các yếu tố nguy cơ tim mạch (hoặc nêu được tên các yếu tố nguy cơ)
4	Phình bóc tách động mạch chủ ngực
5	Lí do: Đau ngực dữ dội thốn ra sau lưng trên cơ địa bệnh nhân có tăng huyết áp và huyết áp lúc nhập viện tăng cao
Câu 2: Đề nghị cận lâm sàng (2 điểm)	
6	X-quang ngực thẳng
7	Đo điện tâm đồ
8	Men tim, troponin I
9	Siêu âm tim
10	CT ngực cản quang (nếu các xét nghiệm trên bình thường)
Câu 3: Phân tích điện tâm đồ (1 điểm)	
11	Nhịp xoang
12	Tần số 85 – 95 lần/phút
13	ST chênh lên D2, D3, aVF
14	ST chênh xuống D1, aVL
15	Sóng q D2, D3, aVF
Câu 4: Chẩn đoán đầy đủ (1 điểm)	
16	Nhồi máu cơ tim cấp/ có ST chênh lên/ thành dưới/ giờ thứ 6/ Killip I (hoặc chưa có biến chứng)
Câu 5: Phương pháp tái tưới máu (2 điểm)	
17	Tái tưới máu/ vì bệnh nhân NMCT cấp có ST chênh lên/ và trong vòng 12 giờ đầu
18	Can thiệp mạch vành (cấp cứu hay thì đầu) vì: <ul style="list-style-type: none"> - NMCT giờ thứ 6 - Xác định và điều trị can thiệp động mạch vành thủ phạm - Đánh giá được hệ thống động mạch vành - Tỷ lệ tái thông cao - Tránh được biến chứng xuất huyết não do tiêu sợi huyết gây ra
Câu 6: 3 thuốc đường uống và cho ví dụ (2 điểm)	
19	Nhóm chống kết tập tiểu cầu:
20	Vd: Aspirin + Ticargelol hoặc Aspirin + Clopidogrel
21	Nhóm Statin
22	Vd: Rosuvastatin hoặc Atovastatin
23	Nhóm ức chế beta

24	Vd: 1 thuốc ức chế beta (metoprolol, bisoprolol...)
25	TỔNG ĐIỂM